

Bản án số: 448/2017/DS-ST

Ngày: 26-9-2017

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàng

Ông Nguyễn Hải Đăng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Đức Tài – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2017/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2017 về tranh chấp “hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính TNHH MTV N; địa chỉ: Tòa nhà R, đường Đ, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Võ Thị M (có mặt)

(Văn bản ủy quyền số 542/UQTT-QTRR.16 ngày 25/11/2016)

Bị đơn: Ông Võ Quốc Đ; địa chỉ: Đường D, phường T, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 12/11/2015, ông Võ Quốc Đ ký hợp đồng tín dụng số 20151114-500000-0561 với Công ty Tài chính TNHH MTV N (gọi tắt là Công ty) vay số tiền là 21.100.000 đồng, lãi suất 2.92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Đ có trách nhiệm thanh toán số tiền 29.632.000 đồng (gồm gốc và lãi), chậm trả trong 24 tháng, 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.235.000 đồng, tháng cuối trả 1.227.000 đồng; thanh toán từ ngày 17/12/2015 đến ngày 17/11/2017. Thực hiện hợp đồng, ông Đ đã nhận đủ số tiền

để tiêu dùng cá nhân và chỉ thanh toán cho Công ty 01 lần với số tiền 1.235.000 đồng. Kể từ ngày 21/2/2016 đến nay, ông Điều không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào mặc dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc ông Đ thanh toán số tiền 28.292.735 đồng, bao gồm nợ gốc đến hạn là 18.122.682 đồng, tiền lãi đến hạn tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 26/9/2017) là 7.812.318 đồng và tiền nợ gốc chưa đến hạn là 2.357.735 đồng. Thanh toán một lần ngày khi bản án, quyết định có hiệu lực.

Bị đơn là ông Võ Quốc Đ không có lời khai tại Tòa án, vắng mặt khi Tòa án triệu tập làm việc, hòa giải và xét xử.

Tòa án không tiến hành hòa giải được do nguyên đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải, bị đơn vắng mặt liên tiếp hai lần mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn khởi kiện yêu cầu tòa án buộc ông Võ Quốc Đ trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng ngày 12/11/2015. Theo xác minh ngày 07/3/2017 của Công an phường T thì ông Võ Quốc Đ đang cư trú tại Đường D, phường T, quận Tân Phú. Xét đây là tranh chấp hợp đồng (cụ thể là hợp đồng tín dụng) thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35 và Điểm a, Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng ông Đ vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu của đương sự: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn là ông Đ thanh toán số tiền 28.292.735 đồng, bao gồm nợ gốc đến hạn là 18.122.682 đồng, tiền lãi đến hạn tính đến ngày 26/9/2017 là 7.812.318 đồng và tiền nợ gốc chưa đến hạn là 2.357.735 đồng. Thanh toán một lần ngày khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ông Đ không có lời khai tại Tòa án, không cung cấp bất kỳ chứng cứ, tài liệu phản bác yêu cầu của nguyên đơn, vắng mặt khi được Tòa án triệu tập làm việc, hòa giải và tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án căn cứ vào yêu cầu, các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp để giải quyết vụ án.

Căn cứ lời khai của nguyên đơn, Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ

ghi nợ vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số hiệu 003587 ngày 10/11/2015, Tờ Phê duyệt hợp đồng tín dụng số 20151111-500000-0561 ngày 17/11/2015, Bảng kế hoạch trả nợ của Công ty Tài chính TNHH MTV N thì có cơ sở xác định ông Đ đã nhận giải ngân số tiền 21.100.000 đồng và đã trả lãi 01 kỳ với số tiền 1.235.000 đồng. Tính đến ngày 26/9/2017, ông Đ có nghĩa vụ phải thanh toán 21 kỳ với số tiền nợ gốc 18.122.682 đồng, tiền lãi là 7.812.318 đồng và nợ gốc của 02 kỳ chưa đến hạn thanh toán là 2.357.735 đồng, tổng cộng là số tiền 28.292.735 đồng. Tuy nhiên từ 21/2/2016 đến nay, ông Đ không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Đ phải trả nợ gốc đến hạn thanh toán, tiền lãi đến hạn thanh toán, nợ gốc chưa đến hạn thanh toán là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 446 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về thời hạn thanh toán: Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng nên yêu cầu thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về án phí: Do nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.414.637 đồng.

[5] Các kiến nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về nội dung của vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 36, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 292, Điều 471 và Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, Điều 446 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính TNHH MTV N.

Buộc ông Võ Quốc Đ có nghĩa vụ phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV N số tiền 28.292.735 đồng, bao gồm: Nợ gốc nợ gốc đến hạn thanh toán là 18.122.682 đồng, tiền lãi đến hạn thanh toán là 7.812.318 đồng và tiền nợ gốc chưa đến hạn thanh toán là 2.357.735 đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Đ không thi hành hoặc thi hành không đúng nghĩa vụ trả nợ thì hàng tháng ông Đ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Đ phải chịu 1.414.637 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Công ty Tài chính TNHH MTV N 648.334 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 00026057 ngày 17/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Công ty Tài chính TNHH MTV N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Đ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS Q.Tân Phú;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thế Đông